TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2020/QĐST-HNGĐ	*M, ngày 19 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 56/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Lê Thị Kim N.**

Địa chỉ: ấp T, xã L, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Anh **Trần Bá Đ.**

Địa chỉ: ấp T, xã L, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Kim N và anh Trần Bá Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Lê Thị Kim N và anh Trần Bá Đ thống nhất anh, chị có một con chung tên Trần Đức T, sinh ngày 13/6/2011. Chị N và anh Đ thống nhất giao con chung tên Trần Đức T cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi cháu T. Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Anh Đ không được lạm dụng việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung

để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của chị N.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Chị N và anh Đ thống nhất anh, chị không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí sơ thẩm: Chị Lê Thị Kim N đồng ý chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm trong vụ án ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: AA/2017/ 0000447 ngày 17 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, chị Lê Thị Kim N được hoàn lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh Trần Bá Đ không phải chịu án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- UBND xã L, huyện M, tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Đã ký

Đặng Phước Tuấn